TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **40**/2024/QĐST-HNGĐ	*Kbang, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 63/2024/TLST-HNGĐ ngày 05/04/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nguyệt T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ dân phố E, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai;

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn E, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57 của Luật HN&GĐ năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/6/2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Nguyệt T và anh Phạm Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Hai đương sự không có con chung nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

-Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có tài sản chung và nợ chung nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0002114 ngày

03/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; chị T được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí LH-ST đã nộp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự *(LTHADS)* thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Kbang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
-THADS H. Kbang;
-Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lành